

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
E

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 465/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu T - Sinh năm 1970.

- Bị đơn: Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu T - Sinh năm 1969.

Cùng trú tại: Tổ 115, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hữu T - Sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Thu T - Sinh năm 1969; Cùng trú tại: Tổ 115, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Thu T thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 54 ngày 29.8.1992 của UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Thu T cùng xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Thị Thu H – sinh ngày 03.3.1994, Nguyễn Hữu T 05.01.1996. Nay 02 con chung Nguyễn Thị Thu H và Nguyễn Hữu T đã thành niên nên ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Thu T không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Thu T cùng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Thu T cùng xác nhận không có.

- Án phí HNGĐ sơ thẩm: 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) ông Nguyễn Hữu T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do ông T đã nộp theo biên lai thu số 0000790 ngày 23.11.2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận L, TP Đà Nẵng. Như vậy hoàn trả lại ông Nguyễn Hữu T số tiền chênh lệch án phí đã nộp là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận L;
- Chi cục THADS quận L;
- UBND x. Điện Phước, TX. Đ, T. Quảng Nam;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Phạm Thanh Thủy